TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128/2019/QĐST-HNGĐ	Cái Bè, ngày 26 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **VÕ VĂN CƯỜNG**

2. Ông **NGUYỄN VĂN TÁM**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điều 357 và điều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 436/2019/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **LÊ THỊ MỸ N,** sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp AH, xã ĐHH, huyện CB, tỉnh TG.

Bị đơn:* Anh **SẦM ANH P, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp AH, xã ĐHH, huyện CB, tỉnh TG.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Mỹ N và anh Sầm Anh P.

- Về con chung :

Tiếp tục giao con chung cháu cháu Sầm Gia B, sinh ngày 19/10/2013 cho chị N nuôi dưỡng.

Anh Sầm Anh P cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi con chung trưởng thành (tròn 18 tuổi), bắt đầu thực hiện sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CB.

Anh Sầm Anh P được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh P chậm thi hành đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nêu trên thì anh phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung:

Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung:

Không có.

- Về án phí :

+ Chị Lê Thị Mỹ N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 10471 ngày 27/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CB nên xem như chị đã thi hành xong và không phải nộp tiếp.

+ Anh Sầm Anh P phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã nơi ĐKKH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

NGUYỄN TRUNG TÍNH